



CASE REPORT

BS NGUYỄN HOÀNG PHƯỚC



CASE 1



X-QUANG





EMG

SIÊU ÂM

Bệnh nhân : ██████████ **Tuổi** : 41 Nữ
Địa chỉ : ██████████ **ĐT** : 0937979734
Bác sĩ chỉ định : BSKKI NGUYỄN HOÀNG PHƯỚC **Ngày ĐK** : 14/02/2023 13:18
Tiền sử bệnh : **Ngày đo** : 14/02/2023 13:51
Lâm sàng : TÊ CHÂN PHẢI **Loại** : Điện cơ (EMG 1)

KẾT LUẬN : HIỆN KHÔNG CÓ RỐI LOẠN DẪN TRUYỀN THẦN KINH VẬN ĐỘNG VÀ CẢM GIÁC Ở 2 CHÂN BIỂU HIỆN TRÊN EMG THƯỜNG ĐẾN SAU BIỂU HIỆN LÂM SÀNG

DẶN DÒ : ĐO LẠI EMG KIM SAU 3 TUẦN NẾU CÒN TRIỆU CHỨNG HOẶC BỆNH TIẾN TRIỂN NẶNG THÊM

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 14/02/2023 13:51
(Bác sĩ đã ký)

Máy: TOSHIBA APLIO 500
KẾT QUẢ SIÊU ÂM MÀU

ID : ██████████ Ngày ĐK: 14/02/2023 12:14
Họ và tên : ██████████ 41 tuổi Nữ
Địa chỉ : 3 ██████████
Lâm sàng : ĐAU CSTL LAN TÊ NHIỀU CHÂN PHẢI MẤT CẢM GIÁC GIẢM SỨC CƠ TIÊU TIỂU TỰ CHỦ

BS chỉ định : BS. CKI. NGUYỄN HOÀNG PHƯỚC BV chỉ định : MEDIC

VÙNG KHẢO SÁT : SIÊU ÂM DOPPLER MẠCH MÁU CHÂN

- Hệ động mạch chân hai bên : thành mạch mềm mại , không hẹp , vận tốc dòng chảy bình thường.
- Hệ tĩnh mạch sâu hai chân: flow (+), dễ xẹp hoàn toàn, phổ hai thì theo nhịp hô hấp , tĩnh mạch khoeo hai bên không dẫn , có dòng trào ngược nhẹ qua van/NP p=0,2s t=0,4s , dễ xẹp hoàn toàn , không huyết khối.
- Tĩnh mạch hiển lớn hai bên có đường kính đoạn thân không dẫn, không có dòng trào ngược, không huyết khối.
- Tĩnh mạch hiển bé hai bên không có dòng trào ngược, không huyết khối




KẾT LUẬN: Không tác hẹp động mạch, tĩnh mạch hiển lớn, hiển bé, tĩnh mạch sâu hai chân hiện không suy dẫn, không huyết khối.

Đề nghị:

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 14/02/2023 12:26
(Bác sĩ đã ký)



LẦN 2



CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO - PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
(Tên cũ: TRUNG TÂM CHẨN ĐOÁN Y KHOA - MEDIC)
254 Hòa Hảo, P.4, Q.10, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 028.39270284 - 028.39272136, Mail: hoahao254@medic.com.vn

Đăng ký khám trực tuyến:
<http://medichh.nhsoft.vn>
Hoặc app: Medic Hoa Hao



QR code kết quả chứa bệnh án của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp cho người khác.

QRCode kết quả

PHIẾU KHÁM BỆNH

KHOA CỘT SỐNG - PHÒNG: 7



Họ tên: [REDACTED]
Địa chỉ: [REDACTED]
Nghề nghiệp: công nhân

Năm sinh: 1982 - Nữ
ĐT: [REDACTED]
Số thẻ BHYT:

Huyết áp - Mạch: 120/74 - 95 (10:33) Cao: 160 cm; Nặng: 43 kg; Nhiệt độ: 37°C

Lý do đi khám: tái khám

Lâm sàng: tái khám
bệnh tình, tiếp xúc được, ổn
đi lại khó khăn
tiêu tiểu bình thường

Chẩn đoán sơ bộ: theo dõi bệnh lý rễ thắt lưng

CHỈ ĐỊNH:

- 1. ĐIỆN CHẨN ĐOÁN (1):** Điện cơ (EMG 1) (02 chân)
- 2. MRI-CT SCAN (1):** MRI Cột Sống Thắt Lưng ((xin nhờ bs mri khảo sát giúp sag T2 cs ngực))
- 3. KHÁM BỆNH (1):** Khám CK thần kinh

CHỈ ĐỊNH BỔ SUNG:

.....
.....
.....

ĐD. VÕ THỊ MỸ DUNG

Ngày 17 tháng 02 năm 2023 - 10:40

Bác sĩ

BS. CKI. NGUYỄN HOÀNG PHƯỚC



QR code kết quả chứa bệnh án của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp cho người khác.

QRCode kết quả

PHIẾU KHÁM BỆNH

KHOA THẦN KINH - PHÒNG: 3



Họ tên: [REDACTED]
Địa chỉ: [REDACTED]
Nghề nghiệp: **công nhân**

Năm sinh: **1982 - Nữ**

ĐT: 0 [REDACTED]

Số thẻ BHYT:

Huyết áp - Mạch: **120/74 - 95 (10:54)** Cao: **160** cm; Nặng: **43** kg; Nhiệt độ: **37°C**

Tiền sử bệnh: TC CHẤN THƯƠNG ĐẦU CÁCH 20 NGÀY

Lâm sàng: 14/2 Đau TL + tê chân phải dt ck cs

Chiều 14/2 yếu chân phải

17/2 G=15Đ, sức cơ chân trái 5/5, chân phải sức cơ 0/5, cảm giác nông + sâu chân phải còn BT, PXGX :BT, O RL cơ vòng, thỉnh thoảng đau đầu thái dương trái, chóng mặt ít, hoa mắt nhẹ, o ù tai, không sốt, cổ mềm/ đang khám phòng CS MRI CSTL

CHỈ ĐỊNH:

MRI Sọ Não

XÉT NGHIỆM:

Giờ	Người lấy mẫu

TỔNG SỐ XÉT NGHIỆM: 12

NFS (C.B.C)	LDLC	hsCRP	TSH (Thế hệ 3)
Glucose (FPG)	ALT (SGPT)	GGT	CPK
AST (SGOT)	Triglycerides	Ion đồ chung	CPK - MB

CHỈ ĐỊNH BỔ SUNG:

.....
.....
.....

Ngày 17 tháng 02 năm 2023 - 11:10

Bác sĩ



XÉT NGHIỆM

EMG

PHIẾU KẾT QUẢ

Họ tên: **BS. CKII. BUI KI** | Ngày tháng năm sinh: **1982** | Giới tính: **Nữ**

Số CCCD/Hộ chiếu: **DT: 01111111111111111111**

Địa chỉ: **13/19/54 Đường Nguyễn Văn Đức, Phường Xuân Hòa, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh**

Đơn vị: **Medic** | Nơi lấy máu: **BS. CKII. BUI KIM DUNG**

Loại mẫu: **Máu** | Tình trạng mẫu: **Đạt**

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Họ tên: **BS. CKII. BUI KI** | Ngày tháng năm sinh: **1982** | Giới tính: **Nữ**

Số CCCD/Hộ chiếu: **DT: 01111111111111111111**

Địa chỉ: **13/19/54 Đường Nguyễn Văn Đức, Phường Xuân Hòa, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh**

Đơn vị: **Medic** | Nơi lấy máu: **BS. CKII. BUI KIM DUNG**

Loại mẫu: **Máu** | Tình trạng mẫu: **Đạt**

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	KHOẢNG THAM CHIẾU	MÃ QT
I. HUYẾT HỌC / ĐÔNG MÁU - HEMATOLOGY / COAG			
NFS(C.B.C)(CÔNG THỨC MÁU)*			
WBC	5.68	(4.0 - 10.5) x 10 ⁹ /L	
% Neu	67.2	(40 - 74) %	
% Lym	24.4	(19 - 48) %	
% Mono	7.1	(3 - 9) %	
% Eos	0.9	(0 - 7) %	
% Baso	0.4	(0 - 1.5) %	
# Neu	3.76	(1.7 - 7.0) x 10 ⁹ /L	
# Lym	1.37	(1.0 - 4.0) x 10 ⁹ /L	
# Mono	0.40	(0.1 - 1.0) x 10 ⁹ /L	
# Eos	0.05	(0 - 0.5) x 10 ⁹ /L	
# Baso	0.03	(0 - 0.2) x 10 ⁹ /L	
RBC	3.69	(3.80 - 5.60) x 10 ¹² /L	
Hb	11.5	(12.0 - 18.0) g/dL	
Hct	34.0	(35 - 52) %	
MCV	92.1	(80 - 97) fL	
MCH	31.3	(26 - 32) pg	
MCHC	34.0	(31 - 36) g/dL	
RDW	12.4	(11.0 - 15.7) %	
PLT	254	(150 - 400) x 10 ⁹ /L	
MPV	8.6	(6.30 - 12.0) fL	
II. SINH HOA - BIOCHEMISTRY			
Glucose (mmol/L) (FPG)*	5.32	(4.10 - 5.90) mmol/L	
Glucose (mg/dL)	95.76	(73.8 - 106) mg/dL	
IONOGRAMME*:	*		
III. MIỄN DỊCH - IMMUNOLOGY			
CPK-MB (Abbott)	0.600	(< 7 ng/ml)	QTSH073
TSH u.sensitive (3rd G)*	0.695	(0.32 - 5.5) µIU/ml	QTM009
Na	143.9	(130 - 145) mmol/L	
K	2.95 **	(3.40 - 5.1) mmol/L	
Ca	2.25	(2.1 - 2.80) mmol/L	
Cl	107.3	(96 - 108) mmol/L	
GGT*	14.43	(M < 55 U/L; F < 36 U/L)	QTSH004
CPK*	93.10	(24 - 180) U/L	QTSH072
SGOT (AST)*	17.60	(< 35 U/L)	QTSH005
SGPT (ALT)*	12.67	(< 30 U/L)	QTSH013
hs CRP	0.260	(< 3 mg/L)	QTSH028
LDL Cholesterol†	3.80	(< 2.59; Người: 2.59-4.13 mmol/L; Cao: 4.14 - 4.91; Rất cao ≥ 4.92)	QTSH093
Triglycerides†	1.91	(< 1.70; Người: 1.70-2.25 mmol/L; Cao: 2.26 - 5.64; Rất cao ≥ 5.65)	QTSH015

Thời gian duyệt: 13/19/54 17/02/2023 | Người duyệt: **ĐS. Phạm Văn Đức**

In lần 1: 13/19/59 17/02/2023 | Trưởng khoa xét nghiệm

Trần
T.S. Bs. Nguyễn Bảo Toàn

Số trang: 2/2

QR code kết quả của bệnh án của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp cho người khác.

KẾT QUẢ ĐIỆN CƠ

ID: [redacted] | STT: [redacted]

Bệnh nhân: [redacted] | Tuổi: **41 Nữ**

Địa chỉ: [redacted] | DT: [redacted]

Bác sĩ chỉ định: **BSCKI NGUYỄN HOÀNG PHƯỚC** | Ngày DK: **17/02/2023 11:46**

Tiền sử bệnh: [redacted] | Ngày đo: **17/02/2023 12:02**

Lâm sàng: **TÊ HAI CHÂN** | Loại: **Điện cơ (EMG 2)**

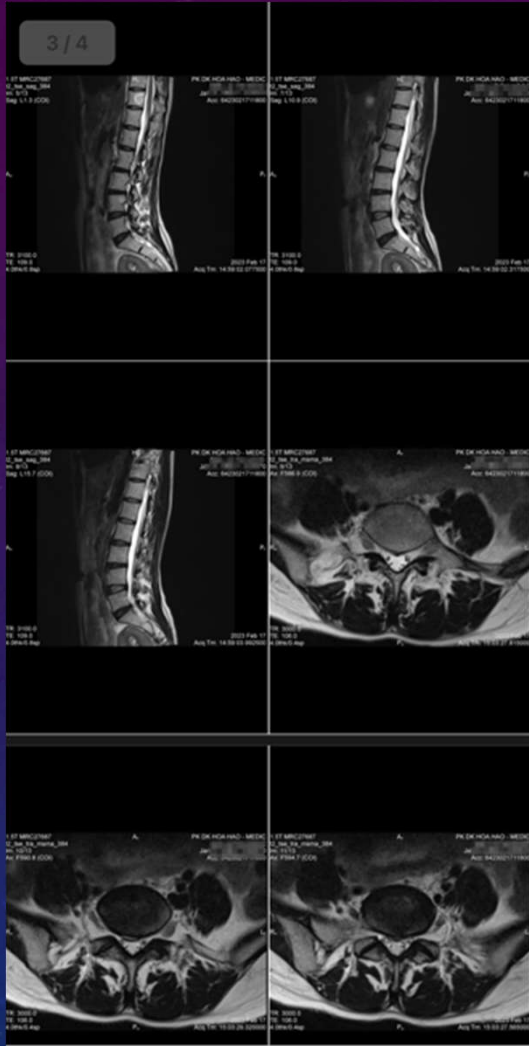
KẾT LUẬN: **HIỆN KHÔNG CÓ RỐI LOẠN DẪN TRUYỀN THẦN KINH VẬN ĐỘNG VÀ CẢM GIÁC Ở 2 CHÂN**
BIỂU HIỆN TRÊN EMG THƯỜNG ĐẾN SAU BIỂU HIỆN LÂM SÀNG

DẶN ĐÓ: **ĐO LẠI EMG KIM SAU 3 TUẦN NẾU CÒN TRIỆU CHỨNG HOẶC BỆNH TIẾN TRIỂN NẶNG THÊM**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17/02/2023 12:03
(Bác sĩ đã ký)



MRI



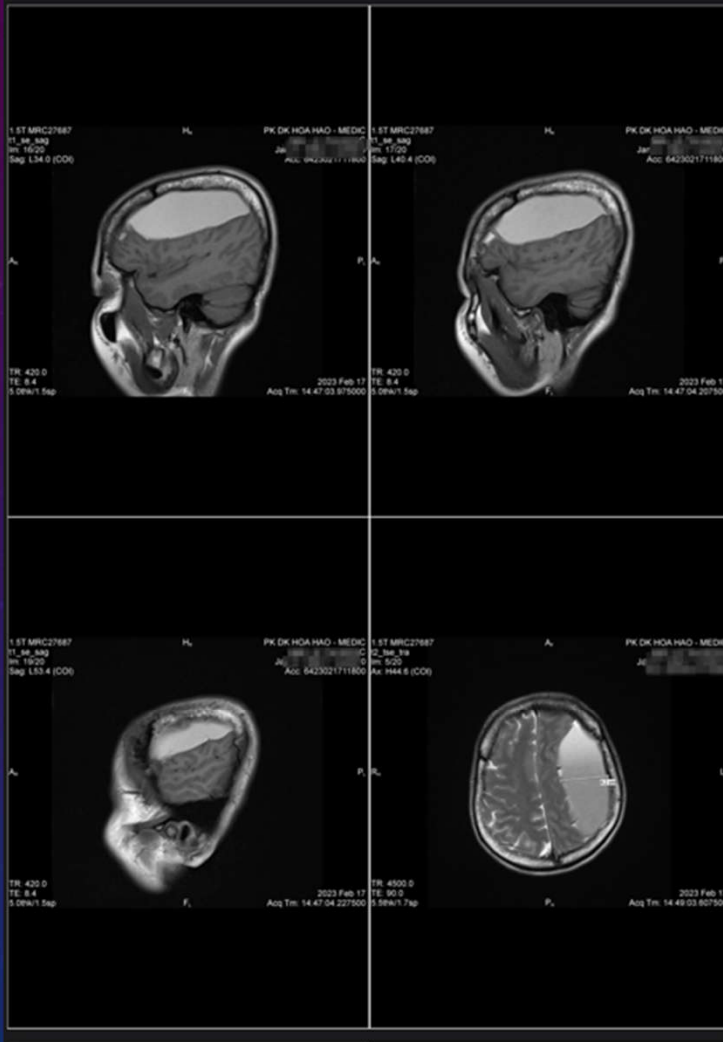
MEDIC MRI REPORT



STT : 230217118 Ngày ĐK : 17/02/2023 10:49
Bệnh nhân : [REDACTED] Tuổi : 41 Nữ
Địa chỉ : [REDACTED] -ĐT : [REDACTED]
Bác sĩ chỉ định : BS. CKI. NGUYỄN HOANG PHƯỚC
Bệnh viện : MEDIC Khoa : PK
LÝ DO KHÁM : tái khám
Máy : SIEMEN AVANTO
Vùng : MRI CỘT SỐNG THẮT LUNG Không tiêm tương phản
Kết quả : Cột sống thắt lưng được khảo sát qua các mặt cắt theo những chuỗi xung: Sagittal T1WI; Sagittal, Không tiêm thuộc tương phản.
***MÔ TẢ:
*** Tầng L5-S1:
-Giảm tín hiệu đĩa đệm trên T2WI. Không giảm chiều cao đĩa đệm
-Lõi nhẹ đĩa đệm trung tâm tầng L5-S1, không chèn ép rễ thần kinh hai bên.
-Không hẹp lỗ liên hợp hai bên.
-Không thoái hoá hoá mấu khớp bên hai bên.
-Không dày hay cốt hoá dây chằng vàng, dây chằng dọc sau hai bên.
-Đường kính ống sống đo ngang chân cung không hẹp
*** Hemangioma thân sống T11. Các thân sống, các đĩa đệm còn lại có tín hiệu và chiều cao thay đổi không đáng kể, không thoát vị. Tủy sống ngực thấp, chóp cùng bình thường. Không thấy u trong túi cùng màng cứng.
*** KẾT LUẬN:
Thoái hóa và lõi đĩa đệm trung tâm tầng L5-S1, không chèn ép rễ thần kinh hai bên.
Hemangioma thân sống T11.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17/02/2023 15:19
(Bác sĩ đã ký)

0



MEDIC MRI REPORT

QRCode kết quả

STT : 230217123 Ngày DK : 17/02/2023 11:35
Bệnh nhân : [REDACTED] Tuổi : 41 Nữ
Địa chỉ : [REDACTED] DT : [REDACTED]
Bác sĩ chỉ định : [REDACTED]
Bệnh viện : MEDIC Khoa : PK
LÝ DO KHAM : Liệt chân phải, cảm giác chân phải. đau đầu kéo dài, chóng mặt.
Máy : SIEMEN AVANTO
Vùng : MRI SỌ NÃO Không tiêm tương phản
Kết quả : MRI não bệnh nhân được khảo sát máy 1.5T, qua các mặt cắt theo những chuỗi xung: Sagittal T1WI; Axial T2WI, Axial T2 FLAIR, Axial DWI. Không tiêm thuốc tương phản.
XOANG :
- Các xoang hàm, trán, sàng, bướm hai bên sáng đều. Vòm hầu và các khoang cạnh hầu hai bên trống. Các tế bào chũm hai bên sáng đều.
HỒ SAU :
- Không phát hiện bất thường tín hiệu nhu mô tiểu não, thân não trên T1WI, T2WI, T2FLAIR.
- Não thất 4 ở giữa, không giãn. Các bể dịch não tủy quanh thân não bình thường.
TÀNG TRÊN LỀU :
- Tụ máu ngoài màng cứng vùng trán đỉnh trái, kích thước khoảng 100 x 42 x 39mm (trước sau x dày x trên dưới), chèn ép não thất bên và đẩy lệch đường giữa qua phải khoảng 13mm, tín hiệu cao trên T1WI, T2WI, T2 Flair, thấp trên T2* và DWI.
- Vài nốt thương tổn nhỏ trong chất trắng dưới vỏ vùng thùy trán hai bên, tín hiệu cao trên T2WI, T2 Flair. Hệ thống não thất bình thường về tín hiệu. Rãnh vô não hẹp vùng trán- đỉnh do chèn ép. Tuyến yên và bể trên yên bình thường.
*** KẾT LUẬN:
Tụ máu bán cấp ngoài màng cứng, gây chôn chỗ, chèn ép não thất bên và đẩy lệch đường giữa qua phải. Thương tổn chất trắng dạng nốt dưới vỏ thùy trán hai bên: Bệnh lý chất trắng do thương tổn mạch máu. Không viêm xoang.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17/02/2023 15:25
(Bác sĩ đã ký)



BỆNH ÁN
KHOA CẤP CỨU - PHÒNG: CẤP CỨU 2



Họ tên: [REDACTED]
Địa chỉ: [REDACTED]
Nghề nghiệp: **cong nhân**

Năm sinh: **1982 - Nữ**
ĐT: [REDACTED]
Số thẻ BHYT:

Huyết áp - Mạch: **138/89 - 97 (15:17)** Cao: **160** cm; Nặng: **43** kg; Nhiệt độ: **37°C**

Tiền sử bệnh: - Chích ngừa covid 4 mũi

- Nhiễm Covid 1/2022
- Theo dõi bệnh lý rở thất lung phải
- Chấn thương đầu cách 20 ngày

Lý do đi khám: đau đầu

Lâm sàng: Cách đây 3 tuần bị chấn thương đầu, khoảng 10 ngày nay, đau đầu, chóng mặt, hoa mắt, không ù tai, ngủ ít, kèm đau thất lung, cảm giác yếu chân phải khoảng 5 ngày, 2 hôm nay không đi lại được. Chiều nay BN đến TT Medic khám. Hiện tại

Khám; Tổng trạng trung bình, tỉnh, tiếp xúc tốt

Tim đều

Phổi không nghe ran

Sức cơ ngón chi dưới phải: 3/5

Sức cơ ngón chi dưới trái: 5/5

Chẩn đoán: Theo dõi Tụ máu bán cấp ngoài màng cứng, gây chèn ép, chèn ép não thất bên và đẩy lệch đường giữa qua phải.- Thoái hóa và lồi đĩa đệm trung tâm tầng L5-S1, không chèn ép rễ thần kinh hai bên- Hemangioma thân sống T11- Hạ K máu- Thiếu máu

HƯỚNG ĐIỀU TRỊ:

+ Đã chuyển viện đến: BV 115 lúc 15:34 ngày 17/02/2023

LỜI DẶN BS

Tp.HCM, ngày 17/02/2023 - 15:34

Bác sĩ điều trị



CASE 2



BỆNH ÁN

Họ tên: **HUỖNH VĂN T**

Năm sinh: **1973 - Nam**

Địa chỉ:

ĐT: **03**

Nghề nghiệp: **tự do**

Số thẻ BHYT:

Huyết áp: **12/8** Mạch: **74** Cao: **164** cm; Nặng: **52** kg; Nhiệt độ: **37°C**

Lý do đi khám: **đau cổ gáy**

Lâm sàng: **đau cổ gáy**

đau thắt lưng

đau đầu

không chóng mặt không hoa mắt, không buồn nôn, không nôn ói

Chẩn đoán sơ bộ:

CHỈ ĐỊNH:

1. XQUANG (3): XQ Combo Cột Sống Cổ [In Giấy]; XQ Cột Sống Thắt Lưng Cúi/Ngửa [In Giấy]; XQ Cột Sống Thắt Lưng T/N [In Giấy]

2. ĐIỆN CHẨN ĐOÁN (1): Điện Não Đồ Màu (EEG)

3. MRI-CT SCAN (1): CT Sọ Não (yc)

4. KHÁM BỆNH (1): Khám CK Cột sống

XÉT NGHIỆM:

Giờ	Người lấy mẫu
-----:-----	

TỔNG SỐ XÉT NGHIỆM: 18

NFS (C.B.C)	Creatinine/máu (eGFR)	Urea / BUN	Troponin - T hs
ALT (SGPT)	Triglycerides	AST (SGOT)	Cortisol / Máu
hsCRP	Tổng Phân Tích Nước Tiểu	GGT	RF
HDL.C	LDL.C	Uric acid	
Glucose (FPG)	Cholesterol Total	HbA1C	

CHỈ ĐỊNH BỔ SUNG:

.....
.....
.....

ĐD. NGUYỄN THỊ HIẾU

Ngày 26 tháng 11 năm 2021 - 08:01

Bác sĩ

BS. CKI. NGUYỄN HOÀNG PHƯỚC



X-QUANG





EEG

6533388

ID	: 6533388	STT	:
Bệnh nhân	:	Tuổi	: 48 Nam
Địa chỉ	: / H/.....	ĐT	:
Bác sĩ chỉ định	: BSCKI. NGUYỄN HOÀNG PHƯỚC	Ngày ĐK	: 26/11/2021 08:50
Tiền sử bệnh	:	Ngày đo	: 26/11/2021 08:58
Lâm sàng	: ĐAU ĐẦU	Loại	: Điện não

Neuromap of <Histogram of <6533388-THANG 1973M>>

Rel 1-4	Rel 4-8	Rel 8-12	Rel 12-18	Rel 18-26	
Abs 1-4	Abs 4-8	Abs 8-12	Abs 12-18	Abs 18-26	

100	180
80	144
60	108
40	72
20	36
0	0
%	uV

KẾT QUẢ : -Nhịp α : biểu hiện lan toả, ưu thế trên bản ghi, trội vùng não sau, tương đối ổn định với tần số :8-9 c/s ; biên độ : 20-80 μ v
-Nhịp β : biểu hiện xen các đợt alpha với tần số :16-26 c/s ; biên độ : < 20 μ v
-Phản ứng Berger : (+)
-Nghiệm pháp hoạt hóa : không thấy sóng chậm khu trú hoặc những hoạt động kích phát nào khác
-Neuromap : không thấy phổ bất thường

KẾT LUẬN : Chưa thấy hoạt động bất thường trên EEG thời điểm ghi

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26/11/2021 09:03



XÉT NGHIỆM

(BM.TTXN.XN.02.1 - Ngày áp dụng: 01/03/2016 - Phiên bản: 1.2)

Họ tên: **HU** **Phái: Nam**
Ngày tháng năm sinh: **1973** **Quốc tịch:**
Số CCCD/Hộ chiếu: **DT: (**
Địa chỉ: **ẤP**
Đơn vị: **Medic** **BS yêu cầu: NGUYỄN.H.PHƯỚC (PK.CỘT SỐNG)**
Nơi lấy mẫu: **Tình trạng mẫu: Đạt**
Loại mẫu: **Máu/N.Tiểu**

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	KHOẢNG THAM CHIẾU	MÃ QT
I. HUYẾT HỌC / ĐỒNG MÁU - HEMATOLOGY / COAGULATION			
NFS(C.B.C)(CÔNG THỨC MÁU)¹			
WBC	6.34	(4.0-10.0)10 ⁹ /L	QTHH019
% Neu	46.1	(40 - 74 %)	
% Lym	43.8	(19 - 48 %)	
% Mono	8.7	(3 - 9 %)	
% Eos	0.9	(0 - 7 %)	
% Baso	0.5	(0 - 1.5 %)	
# Neu	2.90	(1.7 - 7.0) 10 ⁹ /L	
# Lym	2.77	(1.0 - 4.0) 10 ⁹ /L	
# Mono	0.55	(0.1 - 1.0) 10 ⁹ /L	
# Eos	0.06	(0 - 0.5) 10 ⁹ /L	
# Baso	0.03	(0 - 0.2) 10 ⁹ /L	
RBC	5.53	(3.80 - 5.60)10 ¹² /L	QTHH020
Hb	15.5	(12 - 18 g/dL)	QTHH025
Hct	46.7	(35 - 52 %)	
MCV	84.6	(80 - 97 fL)	
MCH	28.0	(26 - 32 pg)	
MCHC	33.1	(31 - 36 g/dL)	
RDW	15.3	(11.0 - 15.7%)	
PLT	387	(130 - 400)10 ⁹ /L	QTHH021
MPV	7.8	(6.30 - 12.0 fL)	
II. VI SINH/NƯỚC TIỂU THƯỜNG QUI - MICROBIOLOGY/URINE ANALYSIS			
URINARY ANALYSIS:			
1)Chemistry (Sinh Hóa) :			
Glucose	NEG	(mmol/L)	QTVS044

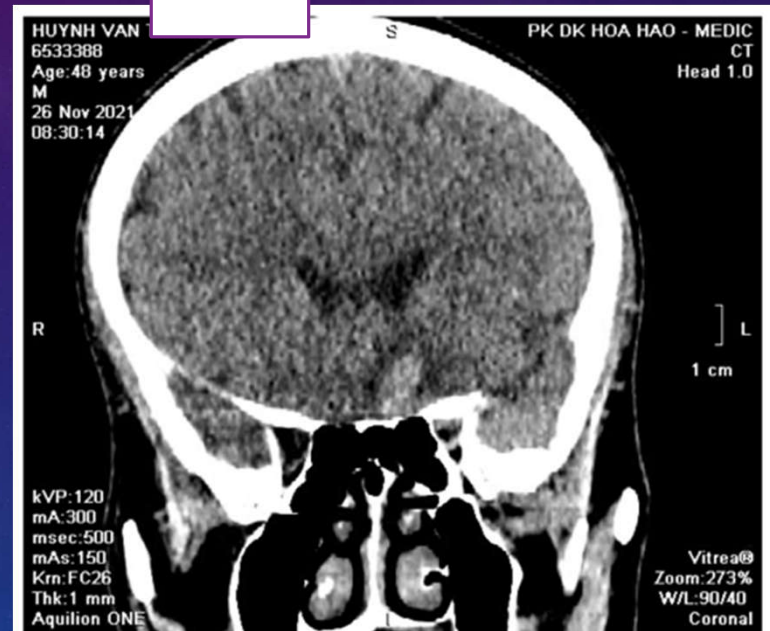
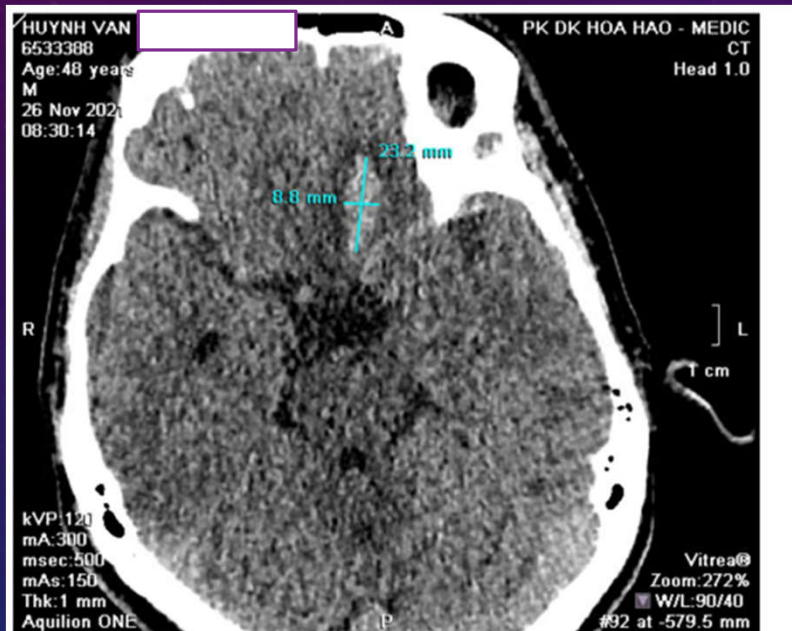
(BM.TTXN.XN.02.1 - Ngày áp dụng: 01/03/2016 - Phiên bản: 1.2)

Họ tên: **H** **Phái: Nam**
Ngày tháng năm sinh: **1973** **Quốc tịch:**
Số CCCD/Hộ chiếu: **DT: (**
Địa chỉ:)
Đơn vị: **Medic** **BS yêu cầu: B/N YÊU CẦU**
Nơi lấy mẫu: **Sàng Lọc** **Tình trạng mẫu: Đạt**
Loại mẫu: **D.Ty hầu**

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	KHOẢNG THAM CHIẾU	MÃ QT
I. MIỄN DỊCH - IMMUNOLOGY			
XN nhanh kháng nguyên SARS CoV-2 (Dịch ty hầu)			
	Âm tính	ÂM TÍNH	
			Ngày: 26/11/2021
			Khoa Xét nghiệm

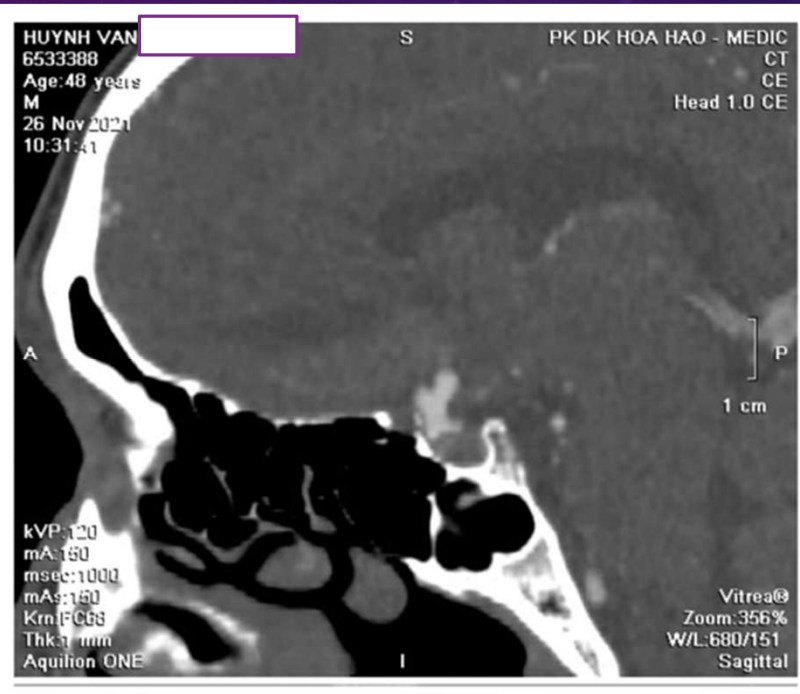
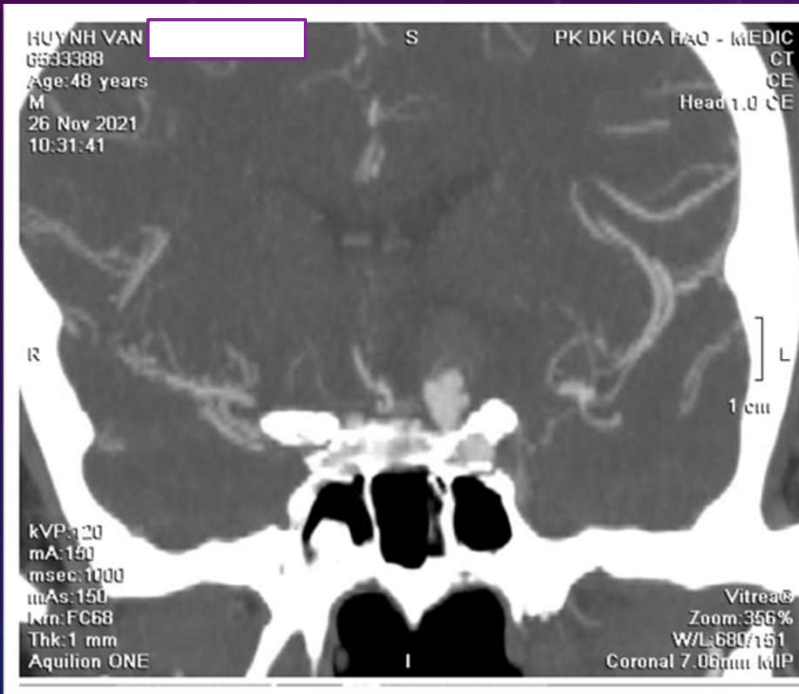


CT SCAN





CT SCAN





CT SCAN



6533388

STT : 211126054 Ngày ĐK : 26/11/2021 08:17
Bệnh nhân : Tuổi : 48 Nam
Địa chỉ : i, T. Trà Vinh - ĐT :
Bác sĩ chỉ định : BS. CKI. NGUYỄN HOÀNG PHƯỚC
Bệnh viện : MEDIC Khoa : PK
LÝ DO KHÁM : đau cổ gáy
Máy : MSCT 640 _ 2
Vùng : CT SỌ NÃO Không, sau đó tiêm tương phản
Kết quả : XOANG:
- Các xoang hàm, sàng, bướm, trán hai bên sáng.
- Các tế bào chũm và hòm nhĩ hai bên sáng đều.
HỒ SAU:
- Não thất 4 ở giữa, không giãn.
- Không bất thường đậm độ nhu mô tiểu não và thân não.
- Các bể dịch não - tủy ở nền sọ đậm độ, kích thước bình thường.
TẦNG TRÊN LỀU:
- Hệ thống não thất vị trí, hình dáng, kích thước bình thường.
- Động mạch cảnh trong trái đoạn C1 có túi phình kích thước 7.5x6mm, nhu mô não bên cạnh (cạnh đường giữa trái vùng trán) có thương tổn đậm độ cao kích thước 23x8mm, phù não xung quanh; không đẩy lệch đường giữa.
*** KẾT LUẬN:
- XUẤT HUYẾT NÃO THỦY TRÁN TRÁI CẠNH ĐƯỜNG GIỮA DO VỠ TÚI PHÌNH (KÍCH THƯỚC 7.5X6MM) Ở ĐOẠN C1 ĐỘNG MẠCH CẢNH TRONG TRÁI.
- KHÔNG THẤY TỔN THƯƠNG CÁC XOANG CẠNH MŨI.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26/11/2021 11:21
(Bác sĩ đã ký)



KHOA CẤP CỨU - PHÒNG: CẤP CỨU



6533388

Họ tên: _____

Năm sinh: **1973 - Nam**

Địa chỉ: _____

ĐT: _____

Nghề nghiệp: **tự do**

Số thẻ BHYT: _____

Huyết áp: **120/80** Mạch: **74** Cao: **164** cm; Nặng: **52** kg; Nhiệt độ: **37°C**

Tiền sử bệnh: CHƯA RÕ

Lý do đi khám: ĐAU ĐẦU KHOẢNG 2 TUẦN NAY

Lâm sàng: BỆNH TÌNH TIẾP XÚC ĐƯỢC

TIM RÕ

PHỔI KO RALE

G15Đ

BỤNG MỀM

Chẩn đoán sơ bộ: ĐAU ĐẦU CRNN

Chẩn đoán: XUẤT HUYẾT NÃO THỦY TRÁN TRÁI CẠNH ĐƯỜNG GIỮA DO VỠ TÚI PHÌNH (KÍCH THƯỚC 7.5X6MM)

HƯỚNG ĐIỀU TRỊ:

+ Đã chuyển viện đến: BV CHỢ RẪY lúc 12:00 ngày 26/11/2021

LỜI DẶN BS

Tp.HCM, ngày 26/11/2021 - 12:00

Bác sĩ điều trị



BÀN LUẬN



CHÂN THÀNH CÁM ƠN QUÝ THẦY CÔ VÀ
ANH CHỊ ĐÃ CHÚ Ý LẮNG NGHE